

THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ CÔNG - MỘT GÓC NHÌN ĐỂ PHÁT TRIỂN TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN

Ths. Nguyễn Thị Thanh Tú*

Tài chính toàn diện ngày càng được quan tâm ở cấp độ toàn cầu và quốc gia, các nhà hoạch định chính sách đang ngày càng nhận ra cơ hội mà tài chính toàn diện mang lại. Ở các nước đang phát triển, tài chính toàn diện đóng vai trò quan trọng góp phần phát triển hệ thống tài chính và huy động tối đa nguồn lực trong nước thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Ở Việt Nam, mức độ bao phủ của hệ thống các tổ chức tín dụng đã phát triển mạnh trong những năm qua thông qua mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch trải rộng khắp cả nước, cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ cho người dân và doanh nghiệp. Phát triển được việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công, cũng là một cách để phát triển tài chính toàn diện, giúp người dân, tổ chức có thể tiếp cận dịch vụ tài chính một cách dễ dàng hơn. Bài viết tập trung phân tích các khía cạnh về việc thanh toán dịch vụ công không dùng tiền mặt, từ đó đưa ra các giải pháp thích hợp trong xu thế hiện nay.

• Từ khóa: dịch vụ công, tài chính toàn diện, thanh toán không dùng tiền mặt...

Comprehensive finance is increasingly concerned at the global and national level, policymakers are increasingly recognizing the opportunities that comprehensive finance brings. In developing countries, comprehensive finance plays an important role in contributing to the development of the financial system and maximizing domestic resources to promote socio-economic development.

In Vietnam, the coverage of the system of credit institutions has strongly developed in the past years through a network of branches and transaction offices throughout the country, providing a wide range of products and services for people and businesses. Developing non-cash payments for public services is also a way to develop a comprehensive financial, helping people and organizations access financial services more easily. The paper focuses on analyzing aspects of non-cash payment for public services, thus giving appropriate solutions in the current trend.

• Keywords: public services, comprehensive finance, cashless payment...

Ngày nhận bài: 1/3/2019

Ngày chuyển phản biện: 11/3/2019

Ngày nhận phản biện: 15/3/2019

Ngày chấp nhận đăng: 19/3/2019

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thanh toán không dùng tiền mặt là hình thức thanh toán không có sự xuất hiện của tiền mặt, mà được thực hiện bằng cách trích tiền từ tài khoản của người chi trả chuyển vào tài khoản của người thụ hưởng hoặc bằng cách thanh toán bù trừ lẫn nhau thông qua vai trò trung gian của ngân hàng, tổ chức tín dụng.

1.1. Vấn đề chung về thanh toán không dùng tiền mặt

Thứ nhất, thanh toán không dùng tiền mặt sử dụng tiền chuyển khoản (còn gọi là tiền ghi sổ, bút tệ). Đây là đặc điểm cơ bản và quan trọng nhất của thanh toán không dùng tiền mặt, việc thanh toán được thực hiện bằng cách trích chuyển tiền từ tài khoản của người trả tiền sang tài khoản của người thụ hưởng tại các NHTM, trên cơ sở các chứng từ hợp lệ hay bằng cách bù trừ lẫn nhau.

Thứ hai, trong thanh toán không dùng tiền mặt, mỗi khoản thanh toán có ít nhất 3 bên tham gia, đó là: Người chi trả, người thụ hưởng và các trung gian thanh toán. Hiện nay, các trung gian thanh toán không chỉ bao gồm các tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán là Ngân hàng trung ương và các ngân hàng thương mại mà còn bao gồm cả các tổ chức cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán là các tổ chức phi ngân hàng.

Thứ ba, trong thanh toán không dùng tiền mặt luôn có các chứng từ thanh toán. Chứng từ thanh

* Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo

toán là các phương tiện chuyển tải điều kiện thanh toán và được sử dụng làm căn cứ để chi trả. Tùy theo từng hình thức thanh toán cụ thể, mà các chứng từ thanh toán có những quy định khác nhau. Chứng từ thanh toán có thể là chứng từ giấy, hoặc chứng từ điện tử.

Thứ tư, trong thanh toán không dùng tiền mặt, ngân hàng vừa là người tổ chức vừa là người thực hiện các khoản thanh toán. Chỉ có ngân hàng, người quản lý tài khoản tiền gửi của các khách hàng mới được quyền trích chuyển những tài khoản theo các nguyên tắc chuyên môn đặc thù như là một nghiệp vụ riêng của mình. Với nghiệp vụ này, ngân hàng trở thành trung tâm thanh toán đối với các khách hàng của mình.

1.2. Vấn đề chung về dịch vụ công và thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công

Dịch vụ công là những dịch vụ Nhà nước đứng ra bảo đảm việc cung ứng bình thường cho xã hội. Đặc điểm của dịch vụ công bao gồm:

a) Là những hoạt động có tính chất xã hội, phục vụ lợi ích chung của cả cộng đồng. Đây là những dịch vụ phục vụ các lợi ích tối cần thiết của xã hội để bảo đảm cuộc sống được bình thường và an toàn.

b) Là những hoạt động do các cơ quan công quyền hay những chủ thể được chính quyền ủy nhiệm đứng ra thực hiện.

c) Để cung ứng các dịch vụ công, các cơ quan nhà nước và tổ chức được ủy nhiệm cung ứng có sự giao tiếp với người dân ở những mức độ khác nhau khi thực hiện cung ứng dịch vụ.

d) Mọi người dân (bất kể đóng thuế nhiều hay ít, hoặc không phải đóng thuế) đều có quyền hưởng sự cung ứng dịch vụ công ở một mức độ tối thiểu, với tư cách là đối tượng phục vụ của chính quyền. Lượng dịch vụ công mà mỗi người tiêu dùng không phụ thuộc vào mức thuế mà người đó đóng góp.

Thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công là việc công dân, các tổ chức khi sử dụng các dịch vụ công không trả trực tiếp bằng tiền mặt mà thanh toán bằng cách sử dụng thẻ ATM, chuyển khoản.

1.3. Lợi ích của việc thanh toán không dùng tiền mặt dịch vụ công qua ngân hàng

Thứ nhất, thanh toán qua ngân hàng sẽ giúp hạn chế một khối lượng lớn tiền mặt trong lưu thông, từ đó giảm bớt những phí tổn to lớn của xã hội, có liên quan đến việc phát hành và lưu thông tiền như chi

phí in ấn, kiểm đếm, chuyên chở, bảo quản và hủy bỏ tiền cũ, rách.

Thứ hai, thanh toán không dùng tiền mặt dịch vụ công qua ngân hàng giúp tăng sự lưu chuyển tiền tệ, hỗ trợ nền kinh tế thông qua việc rút ngắn thời gian luân chuyển vốn qua các hệ thống thanh toán, giảm thời gian vốn trôi nổi, thúc đẩy trung chuyển vốn, qua đó góp phần tăng hiệu suất sử dụng vốn, cải thiện tính hiệu quả, tăng thêm sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Thứ ba, thanh toán không dùng tiền mặt dịch vụ công qua ngân hàng giúp cho các cá nhân và các doanh nghiệp nhỏ có thể tiếp cận và sử dụng các sản phẩm dịch vụ tài chính phù hợp với mức chi phí hợp lý, từ đó đáp ứng xu hướng phát triển tài chính toàn diện của Đảng, Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

Thứ tư, lợi ích đối với các cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động thanh toán dịch vụ công qua ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và minh bạch các giao dịch tài chính tại các đơn vị cung cấp dịch vụ công. Đồng thời, tiết kiệm ngân sách nhà nước trong việc đầu tư cơ sở bàn quầy giao dịch thu tiền cũng như việc bố trí nhân sự tại các đơn vị.

Thứ năm, đặc biệt trong giai đoạn đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính như hiện nay, thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, thông qua việc tiết giảm thời gian, quy trình thực hiện thanh toán dịch vụ công.

2. THỰC TRẠNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT DỊCH VỤ CÔNG

2.1. Về đơn vị cung ứng dịch vụ công

Việc thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng nói chung và nói riêng đối với các dịch vụ hành chính công sẽ giúp hạn chế một khối lượng tiền mặt trong lưu thông, góp phần phát triển tài chính toàn diện ở mức ổn định về số lượng người dùng sản phẩm tín dụng, nhưng thực tế việc giao dịch thanh toán phí, lệ phí không dùng tiền mặt các dịch vụ hành chính công qua ngân hàng của các cơ quan nhà nước vẫn còn hạn chế. Hiện nay, đi đầu trong việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công là ngành điện, ngành hải quan. Theo thống kê của Tập đoàn Điện lực Việt Nam từ năm 2015 đến nay, EVN đã triển khai đẩy mạnh việc thu tiền điện qua ngân hàng, tổ chức trung gian nhằm nâng cao năng suất lao động, trong năm 2017 không còn nhân viên thu tiền điện đến nhà khách hàng thu tiền điện, hợp tác với 27 ngân hàng và 10 tổ chức trung gian. Trong giai đoạn 2015-

2017, tỷ lệ doanh thu tiền điện qua ngân hàng, tổ chức trung gian tăng mạnh từ 64,35% (2015) lên 83,57%, tỷ lệ thu tại quầy điện lực và thu qua các dịch vụ bán lẻ giảm mạnh.

Ngành Hải quan thu được 297 nghìn tỉ đồng (tương đương hơn 14 tỉ đô la) trong đó 90% thu nộp thuế điện tử, chỉ có 0,82% nộp tiền mặt, 10% thu theo hình thức khác.

Ngành Y tế, hàng năm Bộ thu khoảng 100.000 tỉ đồng từ viện phí, phí bảo hiểm y tế trong đó dù tiền thanh toán của BHXH được thực hiện qua ngân hàng nhưng lượng tiền viện phí trả bằng tiền mặt là rất lớn.

Ngành thuế, tính hết năm 2018 có 662.667/677.443 doanh nghiệp hoạt động kê khai thuế điện tử với các cơ quan thuế, chiếm 97,98%. Số tiền nộp thuế qua điện tử 373.562 tỉ đồng/651.053 tỉ đồng, chiếm 57,35% trên tổng số thu ngân sách nhà nước do ngành thuế quản lý. Việc triển khai nộp thuế điện tử đã giảm lượng tiền mặt trong giao dịch đáng kể, giúp nâng cao hiệu quả quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước đồng thời tăng cường sự minh bạch và thuận lợi trong phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Về phía cung cấp sản phẩm thanh toán

Đơn vị cung cấp sản phẩm thanh toán nói chung là các bên trung gian thực hiện việc thanh toán, giúp cho người chi trả chuyên được tiền đến đúng đối tượng thụ hưởng.

Hiện nay, có 50 ngân hàng trong hệ thống ngân hàng Việt Nam đã thỏa thuận phối hợp thu thuế điện tử với cơ quan thuế, hải quan trên phạm vi 63 tỉnh, thành phố và 768 quận, huyện trên cả nước, 26 ngân hàng thỏa thuận với các công ty điện lực cung ứng dịch vụ thu hộ tiền điện trên phạm vi toàn quốc, 26 ngân hàng triển khai phối hợp thu tiền nước tại hơn 20 tỉnh, thành phố và 11 ngân hàng triển khai phối hợp thu tiền học phí tại các trường học, một số ngân hàng ký kết với các kho bạc thu hộ một số khoản thu ngân sách, và có rất ít ngân hàng ký kết với các cơ quan nhà nước thu phí, lệ phí các dịch vụ hành chính công.

2.3. Về cơ sở, hạ tầng kỹ thuật cho việc phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt

Đến nay, tỷ trọng tiền mặt/tổng phương tiện thanh toán có xu hướng giảm dần, từ 11,63% năm 2010 đến nay còn khoảng 9,87%. Nhiều phương tiện thanh toán và dịch vụ thanh toán mới, hiện đại, tiện ích đã ra đời trên cơ sở ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu

của người sử dụng dịch vụ thanh toán, cũng như yêu cầu của nền kinh tế. Số lượng thẻ phát hành đạt 198 triệu thẻ vào cuối năm 2018. Có 60 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai dịch vụ Internet Banking và 30 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai dịch vụ Mobile Banking. Chính vì vậy, cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động thanh toán ngày càng được tăng cường và nâng cao chất lượng. Số lượng ATM và POS tăng trưởng nhanh so với đầu năm 2012.

Hệ thống Core Banking (hệ thống ngân hàng lõi hay hệ thống quản trị ngân hàng tập trung) đã được ứng dụng phổ biến ở hầu hết ngân hàng tại Việt Nam. Thông qua hệ thống Core Banking, khách hàng có thể tiếp cận với các sản phẩm, tiện ích ngân hàng ở bất cứ điểm giao dịch nào trong và ngoài hệ thống ngân hàng. Core Banking giúp cải thiện hiệu quả trong hoạt động nội bộ ngân hàng (thanh toán, quản trị rủi ro, đánh giá xếp hạng tín dụng khách hàng...). Hệ thống thông tin, phục vụ quản trị, điều hành của ngành ngân hàng trong thời gian qua cũng không ngừng được cải thiện tích cực.

3. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ CÔNG QUA NGÂN HÀNG

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực nhưng việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công qua ngân hàng hiện nay vẫn chưa phát triển như kỳ vọng. Nguyên nhân chính là do thói quen sử dụng tiền mặt của người dân và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt chưa được phổ biến rộng rãi trên cả nước.

Việc sử dụng thẻ gặp khó khăn đối với đối tượng già, yếu, cao tuổi, số lượng máy ATM chưa nhiều, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa. Thêm vào đó là tâm lý ngại thay đổi phương thức thanh toán của một bộ phận khách hàng, đặc biệt là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, người lao động phổ thông, người khó khăn về sức khỏe cùng với tâm lý e ngại vấn đề đảm bảo an ninh an toàn thanh toán điện tử.

Việc kết nối giữa ngân hàng với các tổ chức cung ứng dịch vụ công vẫn còn nhiều khó khăn, tốc độ triển khai chậm. Khả năng trao đổi, chia sẻ thông tin, truy xuất dữ liệu liên quan đến các khoản thanh toán phí dịch vụ công còn hạn chế. Phạm vi triển khai chủ yếu tập trung vào nhóm đối tượng khách hàng là các tổ chức, doanh nghiệp hoặc tại các tỉnh, thành phố lớn, điều kiện kinh tế phát triển.

4. NHÓM GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT DỊCH VỤ CÔNG QUANG NGÂN HÀNG

Thứ nhất, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và cơ chế giám sát trong thanh toán không dùng tiền mặt. Thực tế trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, đang phát triển rất nhanh và mạnh các hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, như vậy đã đặt ra các yêu cầu đòi hỏi nhất định về cơ sở pháp lý điều chỉnh các hoạt động, dịch vụ thanh toán mới. Những nội dung cần hoàn thiện không chỉ là hệ thống các văn bản pháp quy liên quan đến các hoạt động thanh toán nói chung trong nền kinh tế, cả thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt mà còn tạo lập một môi trường cạnh tranh công bằng giữa các ngân hàng thương mại, để đảm bảo khả năng tiếp cận thị trường và cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho người sử dụng; hình thành cơ chế bảo vệ khách hàng hữu hiệu và bảo đảm quy trình giải quyết tranh chấp hiệu quả và khách quan. Phân định rõ quyền hạn, trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động thanh toán, trên cơ sở đó, kiểm soát rủi ro pháp lý thích hợp và đảm bảo phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế được các định chế tài chính, tiền tệ quốc tế khuyến nghị hoặc được áp dụng chung ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Thứ hai, thay đổi thói quen và nhận thức của người dân trong việc nhìn nhận tiền mặt là một công cụ được ưa chuộng trong thanh toán và từ lâu đã trở thành thói quen khó thay đổi của người tiêu dùng và doanh nghiệp. Kết hợp với việc đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, khu vực nông thôn nhằm nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng, dịch vụ thanh toán trong nền kinh tế, thúc đẩy các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Thứ ba, hiện đại hóa công nghệ và các hệ thống thanh toán. Trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 để công nghệ trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nền kinh tế, thì cần nghiên cứu phát triển, nâng cấp, cải tiến, hoàn thiện các hệ thống thanh toán, nhất là các hệ thống thanh toán cốt lõi, quan trọng do Ngân hàng Nhà nước vận hành. Trên cơ sở đó, các hệ thống thanh toán khác như các hệ thống thanh toán bán lẻ, hệ thống thanh toán ngoại tệ liên ngân hàng... sẽ được hợp nhất, kết nối với các hệ thống cốt lõi nhằm thống nhất một hệ thống thanh toán chung, đảm bảo

vận hành thông suốt, mở rộng địa bàn, phạm vi, đối tượng, tạo cơ sở cho việc cung ứng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống thanh toán, nâng cao hiệu lực giám sát hoạt động của các hoạt động thanh toán mang tính hệ thống, giảm thiểu rủi ro.

Thứ tư, đảm bảo an ninh an toàn trong hoạt động thanh toán. Tiếp tục đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán, tạo niềm tin cho khách hàng. Theo đó, cập nhật và áp dụng các biện pháp tiên tiến bảo đảm an ninh, an toàn cho các hệ thống thanh toán, các sản phẩm dịch vụ thanh toán; tăng cường sự giám sát của cơ quan quản lý, sự phối hợp giữa ngân hàng với các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn; thường xuyên kiểm tra, bổ sung và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ về an ninh, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin nhằm hạn chế các rủi ro; đồng thời, phát triển sớm các vi phạm để chấn chỉnh đảm bảo tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán.

Thứ năm, các tổ chức cung cấp dịch vụ công cần chủ động tập trung nguồn lực để xây dựng cơ sở hạ tầng cho mạng lưới chấp nhận thẻ, tăng cường lắp đặt và sử dụng POS tại nơi có phát sinh giao dịch. Liên hệ với ngân hàng để đưa ra giải pháp phù hợp trong việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ mình cung cấp. Đối với các cơ quan nhà nước, cần đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính.

Thứ sáu, ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường hợp tác quốc tế nhằm trao đổi và học tập kinh nghiệm của các nước phát triển để hoàn chỉnh hoạt động thanh toán tại Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thực tế và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

Đặng Công Hoàn (2011), *Một số thuận lợi và thách thức trong việc phát triển thị trường thẻ thanh toán Việt Nam*, Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ.

Nguyễn Thị Thúy (2012), *"Hoàn thiện cơ chế quản lý hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán ở Việt Nam"*. Luận án Tiến sĩ kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

<https://ictnews.vn/cnnt/chinh-phu-dien-tu/ha-tang-ky-thuat-thanh-toan-dien-tu-phat-trien-nhanh-152330.ict>

<http://enternews.vn/xay-dung-xa-hoi-khong-tien-mat-nhin-tu-the-gioi-143473.html>

<https://congthuong.vn/giai-phap-cho-thanh-toan-khong-dung-tien-mat-81633.html>